

VỀ TÍNH ĐA CHỦ ĐỀ CỦA TIỂU THUYẾT *TÂY DU KÝ*

Trịnh Đình Hà¹

TÓM TẮT

Trên cơ sở giới thiệu kiến giải của các nhà nghiên cứu Trung Quốc và Việt Nam về chủ đề của tiểu thuyết Tây du ký, bài viết định hướng nhận thức, lý giải chủ đề của tác phẩm với hai luận điểm chính: 1. Đa chủ đề là một đặc điểm cơ bản của tiểu thuyết Tây du ký. 2. Cần phải từ lý luận chính thể mà xem xét hệ thống chủ đề của tác phẩm. Ở cấp độ chính thể, có thể xác định chủ đề chính của Tây du ký là cuộc đấu tranh ngoan cường chống lại các thế lực đen tối, chiến thắng thiên tai, nhân họa vì tự do, tự tại, vì cuộc sống hạnh phúc, vì chân lý, chính nghĩa của nhân dân; đồng thời, có thể coi chinh phục cái chết, và giới hạn tính chính đáng của việc truy cầu hạnh phúc là những chủ đề phụ.

Từ khóa: *Cấu trúc, đa chủ đề, tiểu thuyết, Tây du ký.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tiểu thuyết *Tây du ký* không chỉ được coi là một trong “tứ đại kỳ thư” đời Minh mà còn được liệt vào hàng “tứ đại danh tác” của tiểu thuyết cổ điển Trung Quốc, có sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với nhiều thế hệ độc giả, trở thành nguyên tác của nhiều tác phẩm phái sinh thuộc nhiều loại hình nghệ thuật khác nhau. Sở dĩ tác phẩm có được sức sống mãnh liệt như vậy, là do giá trị văn hóa, thẩm mỹ phong phú, đích thực của nó, mà một trong những biểu hiện quan trọng là tính đa chủ đề. Nghiên cứu hiện tượng đa chủ đề của tiểu thuyết *Tây du ký* là việc làm bổ ích và thú vị, có thể giúp đánh giá đầy đủ, chính xác hơn ý nghĩa và giá trị tư tưởng, nghệ thuật của tác phẩm.

2. NỘI DUNG

2.1. Tính đa chủ đề của tiểu thuyết *Tây du ký* qua kiến giải của các nhà nghiên cứu

2.1.1. Ở Trung Quốc

Lý Hối Ngô, trong *Trung Quốc tiểu thuyết sử mạn cảo* (1997), nêu lên tình trạng giải thích sai lầm hoặc giải thích quanh co kéo dài đến mấy trăm năm. Từ thời Khang Hy, đến Càn Long, Gia Khánh, những bình điểm trong các sách *Tây du nguyên chỉ*, *Thông dị Tây du chính chỉ*, chỉ là qua tình tiết và nhân vật tiểu thuyết, tìm kiếm “vi ngôn đại nghĩa” để đạt đến mục đích “chính đạo”. Thời kỳ những năm 50 đến nửa đầu những năm 60, nảy sinh khuynh hướng phân chia giai cấp thần Phật trên trời và yêu ma dưới đất, theo mô hình khởi nghĩa nông dân và đấu tranh giai cấp... Thời kỳ Cách mạng văn hóa, dưới ảnh hưởng của việc “bình Thủy hử”, *Tây du ký* bị quy thành một bộ “tiểu

¹ Giảng viên khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức

thuyết thần ma phản động”, với tội danh là “tuyên dương chủ nghĩa đầu hàng và triết học nô tài”... [13; tr.279].

Cũng theo Lý Hồi Ngô, từ năm 1984, Lưu Khôi Đại đã giới thiệu bảy cách giải thích khác nhau về chủ đề của *Tây du ký* trong bài “Tổng thuật nghiên cứu *Tây du ký* mấy năm gần đây” (*Tây du ký nghiên cứu*, Giang Tô cổ tịch xuất bản xã). Đó là:

(1) Thuyết “Yên trời giúp nước”, “Trách gian thượng hiền”, lấy hai bài “Nhận thức và bản luận khuynh hướng chính trị tư tưởng *Tây du ký*” của Chu Thúc Bình và “Thử bàn về khuynh hướng tư tưởng *Tây du ký*” của La Đông Thăng làm đại biểu.

(2) Thuyết “Phản ánh nhân dân đấu tranh”, lấy bài “Cũng bàn về khuynh hướng tư tưởng *Tây du ký*” của Chu Tục Trác làm đại biểu.

(3) Thuyết “Chủ thể lấy kinh Tây Thiên”, lấy bài “Tư Tôn Ngô Không xem xét khuynh hướng tư tưởng *Tây du ký*” của Miêu Tráng làm đại biểu.

(4) Thuyết “Ca tụng phản kháng, quang minh và chính nghĩa”, lấy bài “Nhận thức lại đối với tư tưởng chủ đề *Tây du ký*” của Hồ Quang Chu làm đại biểu.

(5) Thuyết “Ca tụng thị dân mới nổi lên”, lấy bài “Bàn về Tôn Ngô Không” của Chu Đồng làm đại biểu.

(6) Thuyết “Tuyên dương tâm học”, “Cổ xuy đầu hàng”, lấy bài “Thử bàn về khuynh hướng tư tưởng *Tây du ký*” của Lưu Viễn Đạt làm đại biểu.

(7) Thuyết kiên trì và phát huy “Chủ đề mâu thuẫn”, lấy bài “Vấn đề thần ma trong *Tây du ký*” của Cao Minh Các làm đại biểu. [13; tr.280]

Trong sách *Tây du ký chi mē* (1998), Thái Thiết Ứng cũng thống kê tám cách lý giải chủ đề của tiểu thuyết *Tây du ký* [15; tr.273-278]. Tám chủ đề đó là:

- (1) Sở tay tôn giáo
- (2) Tiểu thuyết ngụ ngôn
- (3) Lời lẽ du hí cợt đời (“ngoạn thế”)
- (4) Thuyết cầu “phóng tâm”
- (5) Thuyết chủ đề chuyển hóa hoặc chủ đề mâu thuẫn
- (6) Thuyết “yên trời cứu nước”, “trách gian thượng hiền”
- (7) Thuyết ca tụng quang minh và chính nghĩa
- (8) Thuyết phê Phật nhạo Phật và chê Phật sùng Đạo

Chỉ có ba cách lý giải chủ đề (5-6-7) được nêu trong sách này trùng với sách *Trung Quốc tiểu thuyết sử mạn cảo*. Như vậy, tổng hợp kết quả thống kê của cả hai sách, có đến mười hai cách lý giải khác nhau về chủ đề của *Tây du ký*.

Cùng trong năm đó (1998), sách *Tây du ký văn hóa học san* chọn in 9 bài xếp chung vào mục “Nghiên cứu chủ đề” [14; tr.168-263]. Những bài này có thể coi là những dẫn chứng cụ thể về nhiều loại quan điểm khác nhau xung quanh chủ đề *Tây du ký* đã nói trên. Cụ thể là:

- (1) “Bàn về chủ ý kim đan học của thi từ vận văn *Tây du ký*” (Lý An Cương).
- (2) “Bàn về tâm học Dương Minh với lịch trình con đường tâm của *Tây du ký*” (Phan Phú Ân).
- (3) “Bàn về chủ đề thuyết tâm tính *Tây du ký*” (Phùng Xảo Anh).

(4) “Phong cách của *Tây du ký* và chuyển vận khuôn hình của văn hóa vui vẻ (lạc)” (Vương Tề Châu).

(5) “*Tây du ký* và bàn luận mới về “tâm học” (Dương Tuấn).

(6) “Thông tin văn hóa và tư tưởng chủ đề của *Tây du ký*” (Khang Kim Thanh).

(7) “Ẩn dụ của tự do: một cách đọc và giải thích *Tây du ký*” (Lương Quy Trí).

(8) “Cuộc chiến đấu của tình và lý - bàn luận mới về chủ đề *Tây du ký*” (Điền Đồng Húc).

(9) “Tu tâm. Luyện tính. Ngộ không. Chính tâm. Trừng tâm. Vô tâm” (Phan Thận - Vương Hiểu Lung).

2.1.2. Ở Việt Nam

Từ khi *Tây du ký* được giới thiệu ở Việt Nam, các nhà nghiên cứu đã quan tâm đến việc xác định chủ đề hoặc bàn đến nội dung có liên quan đến chủ đề của tác phẩm này. Tiêu biểu là:

(1) Lưu Quý Kỳ, trong bài “Ba lần đọc *Tây du*”, cho rằng: “Chủ đề nổi bật nhất là tư tưởng trường kỳ phấn đấu gian khổ giành vinh quang” [2; tr.48]; “Một đề tài tư tưởng khác quán triệt trong quá trình đi thỉnh kinh là tính chất ác độc, vũ khí mạnh mẽ và những thủ đoạn xảo trá của kẻ thù tuy làm cho chúng ta phải luôn luôn cảnh giác nhưng không bao giờ đánh bại được chính nghĩa” [2; tr.49].

(2) Phan Quân, khi “Thử phân tách nội dung truyện *Tây du*”, đã dẫn ra và xem xét “ba cái quan niệm đã có”: “Phương diện xung đột giữa chánh và tà”; “Phương diện tâm lý triết học”; và “Liên hệ cốt truyện với tác giả” [12; tr.1011-1029]; khẳng định: “Nội dung truyện *Tây du* rất phong phú và nhiều ý nghĩa, do đó, mỗi người quan niệm mỗi khác. Trong các quan niệm đó, chúng ta có thể cho ba quan niệm vừa kể là đúng hơn cả” [12; tr.1028].

(3) Trần Xuân Đề khái quát: “Bằng những tình tiết li kì, lắt léo, quanh co giàu kịch tính, Ngô Thừa Ân nêu bật tinh thần phản kháng của nhân dân, vạch trần bộ mặt đen tối của xã hội, ca ngợi việc chinh phục thiên nhiên và tinh thần vượt gian khổ của nhân dân lao động” [7; tr.96].

(4) Lương Duy Thứ nhận xét: “*Tây du ký* trước hết là một tác phẩm phản kháng hiện thực đen tối”. “*Tây du ký* còn phản ánh lý tưởng tự do bình đẳng cũng như tinh thần khắc phục khó khăn, chiến thắng thiên tai nhân họa để thực hiện bằng được lý tưởng của nhân dân và tầng lớp thị dân mới trỗi dậy đương thời” [1; tr.16].

(5) Trần Lê Bảo cũng nhận xét: “Bằng ngòi bút lãng mạn thần thoại, thông qua nhiều tình tiết ly kỳ lắt léo và hình tượng người anh hùng trong thỉnh kinh, tác giả đã ca ngợi tinh thần phản kháng, khát vọng tự do của nhân dân, vạch trần bộ mặt đen tối của xã hội và ca ngợi tinh thần vượt gian khổ, chinh phục thiên nhiên của nhân dân” [11; tr.77-78].

(6) Ngô Nguyên Phi thì cho rằng: “Tác giả mượn chuyện trên trời dưới đất để bàn về một cách sống ở đời sao cho hợp với đạo lý và phong tục của con người” [10; tr.7-8].

(7) Lê Anh Dũng, trong cuốn *Giải mã truyện Tây du*, tuy không phát biểu chủ đề, nhưng qua cách “giải mã”, cũng có thể thấy tác giả coi *Tây du ký* như một cuốn sách trình bày các khái niệm, mệnh đề triết học và các biểu tượng tôn giáo thuần túy [6].

(8) Đặc biệt, khi bàn về “mẫu đề thần thoại trong *Tây du ký*”, Trần Lê Bảo là người đầu tiên đã phát hiện và bàn về mô-típ “chinh phục cái chết” [2, 3]. Từ nội dung lời bàn, có thể thấy tác giả quan niệm “chinh phục cái chết” như một chủ đề của *Tây du ký*.

2.1.3. Nhận xét chung

Ý kiến của các nhà nghiên cứu về chủ đề *Tây du ký* có nhiều khác biệt đã nói trên, có thể quy về ba loại chính:

Loại ý kiến hoàn toàn bỏ qua đặc trưng văn học của tác phẩm, tôn giáo hóa, chính trị hóa chủ đề một cách thực dụng (coi *Tây du ký* như là “sổ tay tôn giáo”, hay là tác phẩm “ca tụng thị dân mới nổi lên”).

Loại ý kiến thiên về khai thác các yếu tố văn hóa được đề cập trong tác phẩm, tuy có cơ sở nhưng còn chủ quan, phiến diện, sa đà vào tiểu tiết, không quan tâm đến chỉnh thể. Tiêu biểu cho ý kiến thuộc loại này có: thuyết “phản ánh nhân dân đấu tranh”, thuyết “chê Phật nhạo Phật và chê Phật sùng Đạo”, “chủ đề mâu thuẫn”, “chủ đề chuyển hóa”.

Loại ý kiến căn cứ chủ yếu vào nội dung cảm hứng, tình điệu thẩm mỹ và đặc trưng phong cách nghệ thuật của tác phẩm, đạt được sự thống nhất tương đối rộng rãi: tinh thần phản kháng, khát vọng tự do, tinh thần vượt gian khổ chiến thắng thiên tai nhân họa của nhân dân, vạch trần bộ mặt đen tối của xã hội, “ca tụng quang minh và chính nghĩa”, “tiểu thuyết ngụ ngôn”, “lời lẽ du hí cợt đời”.

2.2. Định hướng nhận thức, lý giải chủ đề của tiểu thuyết *Tây du ký*

2.2.1. Đa chủ đề là một đặc điểm cơ bản của tiểu thuyết *Tây du ký*

Xưa nay, những tác phẩm văn học lớn thường không chỉ có một chủ đề duy nhất mà là nhiều chủ đề. Trần Lê Bảo nhận xét: “Là một bộ tiểu thuyết mang màu sắc lãng mạn thần thoại, giàu ý nghĩa hiện thực, cho nên nội dung tư tưởng của *Tây du ký* mang tính phức điệu. Người đọc có thể từ nhiều góc độ để khám phá nội dung tác phẩm” [11; tr.77]. Nhưng tình trạng luôn tồn tại nhiều kiến giải không thống nhất về chủ đề của một tác phẩm như *Tây du ký* là hiện tượng hiếm thấy. Mặc dù không phải mọi kiến giải đều hoàn toàn đúng (như đã nhận xét ở trên), nhưng ngay cả quan điểm sai lầm nhất cũng không hẳn là vô căn cứ. Đây cũng là một bằng chứng hiển nhiên về nội dung phong phú và phẩm tính kỳ lạ của bộ tiểu thuyết này. Hiện tượng đa chủ đề ở *Tây du ký* là sự thật không thể phủ nhận, và cũng không dễ có một sự khái quát đầy đủ, thống nhất. Điều này có thể lý giải được từ các phương diện: tác phẩm, tác giả, người đọc.

Từ tác phẩm, có thể nói, *Tây du ký* là một tiểu thuyết thần ma đã đề cập đến vô số hiện tượng liên quan đến di sản và các thiết chế văn hóa truyền thống Trung Hoa: thần thoại, truyền thuyết, triết học, thiên văn, địa lý, tôn giáo, đạo đức, lịch sử, y học, võ thuật, văn chương, di tích, danh thắng... Không phải ngẫu nhiên mà các tác giả sách *Trung Quốc nhất tuyệt* lại xếp *Tây du ký* vào vị trí một bộ “tuyệt thế kỳ thư” thứ hai của Trung Quốc, sau *Hồng lâu mộng* [5; tr.297].

Từ tác giả, Ngô Thừa Ân là người có hứng thú với truyền thuyết, dã sử, truyện dân gian, truyện thần tiên, có tâm tình bất mãn với hiện thực đen tối của xã hội đương thời.

Hứng thú thẩm mỹ, tài năng sáng tạo cùng tâm tình ấy tất yếu được kết tinh trong nội dung phong phú và ý vị văn chương độc đáo của tác phẩm.

Từ người đọc, nhu cầu tiếp nhận và thị hiếu thẩm mỹ của người đọc các thời đại hết sức đa dạng, phức tạp: có thể vừa nhằm thỏa mãn hứng thú văn chương, vừa nhằm nhận thức và bày tỏ thái độ xã hội, quan điểm chính trị, đạo đức, tôn giáo..., nhưng cũng có thể đơn giản chỉ là để giải trí. Bên cạnh cảm thụ cá nhân có tính sáng tạo độc đáo, người đọc còn chịu ảnh hưởng bởi trào lưu, khuynh hướng tiếp nhận chung của xã hội đương thời.

2.2.2. Cần phải từ lý luận chính thể mà xem xét hệ thống chủ đề của tiểu thuyết *Tây du ký*

Chủ đề là “vấn đề cơ bản, vấn đề trung tâm được tác giả nêu lên, đặt ra qua nội dung cụ thể của tác phẩm” [8; tr.61]. Việc nhận thức, lý giải chủ đề của một bộ tiểu thuyết thần ma đồ sộ có nội dung phong phú, phức tạp như *Tây du ký* cần phải trên cơ sở đặt chúng trong toàn bộ cấu trúc chính thể của tác phẩm. “Xét từ lý luận chính thể, cấu trúc của tác phẩm bao gồm các yếu tố được đặt trong trật tự (cấp độ) phụ thuộc vào nhau sau đây: tư tưởng - chủ đề (gồm cả đề tài), hệ thống hình tượng (có thể bao gồm cả cốt truyện), kết cấu, ngôn từ” [8; tr.43]. Như vậy, chủ đề (cùng với tư tưởng) của tiểu thuyết *Tây du ký*, cũng cần phải được xác định trên cơ sở xem xét, đánh giá trong mối tương quan với hệ thống hình tượng, kết cấu, ngôn từ của nó.

Về cốt truyện, *Tây du ký* rõ ràng có điểm tựa từ sự thực lịch sử là vào năm Trinh Quán thứ ba (629), “Đường Tăng” - pháp danh Huyền Trang tự ý sang Thiên Trúc cầu pháp, mất 17 năm, qua hơn trăm “nước”, nếm đủ mùi gian hiểm, đến năm Trinh Quán thứ mười chín (645) trở về Tràng An, mang về 657 bộ kinh Luật Luận Đại Tiểu thừa Phật giáo Thiên Trúc, được Đường Thái tông đối đãi tử tế... Cốt truyện Tây Thiên thủ kinh cơ bản, qua quá trình diễn hóa lâu dài, đã được các tác giả chen vào nhiều nội dung mang màu sắc thần tiên Đạo giáo. Đến Ngô Thừa Ân là người sáng tạo tiểu thuyết, trước khi trình bày cốt truyện gần như bị đóng khung không thể vứt bỏ này, tác giả đã sáng tạo thêm nhiều tình tiết quan trọng: “Thạch Hầu xuất thế”, “Đại náo thiên cung”, “Đường Tăng xuất thế” và “Thủ kinh duyên khởi”. Qua đó, người đọc thấy ngay rằng vai trò của nhân vật Đường Tăng, người giữ cương vị lãnh đạo đoàn thỉnh kinh đã bị đẩy xuống hàng thứ yếu; và nhân vật Tôn Ngộ Không lại trở thành nhân vật trung tâm, quy định chiều hướng diễn biến, phát triển của toàn bộ hệ thống sự kiện, quyết định thành bại của sự nghiệp thỉnh kinh. Ngô Thừa Ân viết *Tây du ký*, một mặt đã vận dụng rất nhiều tư tưởng, lý luận của Đạo giáo để sáng tạo hình tượng; mặt khác lại tỏ thái độ châm biếm, đả kích mạnh mẽ qua hệ thống nhân vật đạo sĩ yêu quái làm việc tà ác, hại dân hại nước ở xã hội nhân gian. Tuy nhiên, dù có dành không ít thiện cảm cho Phật giáo, nhưng đúng như nhận xét của Lý Hối Ngô, “Ngô Thừa Ân hoàn toàn không tin Phật, cũng không tuyên dương Phật pháp” [13; tr.282], “Đến nỗi Tôn Ngộ Không, vẫn như trước đây, ta làm theo ý ta, trước sau đều không làm theo giáo nghĩa Phật giáo” [13; tr.284].

Về hệ thống nhân vật, *Tây du ký* có hàng trăm nhân vật, phần nhiều là thần (thần thánh) và ma (yêu quái), và số ít là con người trong xã hội nhân gian. Các nhân vật chính (Đường Tăng, Ngộ Không, Bát Giới, Sa Tăng) tổ chức thành nhóm “Tứ chúng” có dự ứng lực mạnh mẽ, với hình tượng trung tâm là Tôn Ngộ Không. Ngộ Không xuất hiện từ hồi đầu đến hồi kết thúc, trừ tình tiết “Thủ kinh duyên khởi” (hồi 8 đến hồi 12) bị Phật tổ giam dưới núi Ngũ Hành, Tôn can dự vào tất cả các sự kiện quan trọng, trở thành nhân vật chủ chốt bộc lộ tư tưởng - chủ đề của tác phẩm. Ở nhân vật này, từ suy nghĩ đến hành động, đều thể hiện hết sức tập trung tính cách một anh hùng hảo hán, có mục tiêu hành động nhất quán: *truy cầu tự do, truy cầu hạnh phúc, truy cầu chân lý, chính nghĩa*. Trước khi gia nhập đoàn thỉnh kinh, Tôn tu dưỡng, đấu tranh cho bản thân và “đám con cháu” khi ở động Thủy Liêm; khi trở thành đại đồ đệ của Đường Tăng, Tôn thi thố tài năng, xông pha vượt trở ngại, phát hiện và diệt trừ yêu quái, không chỉ vì thắng lợi của đoàn thỉnh kinh, mà còn để cứu nhân độ thế, đem lại hạnh phúc cho chúng sinh bị khổ nạn.

Hạnh phúc là trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện. Người Trung Quốc (và Việt Nam) xưa cụ thể hóa 5 điều sung sướng lớn ở đời thành “ngũ phúc”: *phú* (giàu), *quý* (sang), *thọ* (sống lâu), *khang* (mạnh khỏe), *ninh* (bình yên). Trong đó, “thọ” là cái khó đạt được nhất, từ cổ chí kim khiến người ta theo đuổi quyết liệt nhất, đến nỗi đã trở thành một trong hai yếu chỉ của Đạo giáo thần tiên là trường sinh bất tử. Trong *Tây du ký*, tác giả không chỉ nói đến những cung điện nguy nga, những báu vật thần kỳ của Thượng đế, Long vương, của Tiên Phật, thần thánh và các vua chúa ở trần gian, mà còn say sưa thể hiện cảnh giàu sang của gia đình Khấu viên ngoại ở huyện Địa Linh, phủ Đồng Đài (hồi 96), chỉ còn mong được đãi đủ vạn nhà sư; thể hiện niềm sung sướng được Đại Thánh chữa khỏi bệnh tật lâu ngày của vua nước Chu Tử (hồi 68-69); nói lên nỗi đau khổ của dân chúng vì tính mạng con cái bị đe dọa cũng như niềm sung sướng được giải cứu của họ (anh em Ngộ Không cứu mạng đồng nam đồng nữ con cháu cụ Trần Trùng, Trần Thanh ở Trần gia trang - hồi 48-49, cứu 1111 đồng nam ở nước Tỳ Kheo - hồi 78-79); ca ngợi tinh thần cầu thị, ham học hỏi, rèn luyện võ nghệ để bảo vệ đất nước của các vương tử thành Ngọc Hoa (hồi 89-90); thể hiện niềm khát khao hạnh phúc lứa đôi... Trên nhiều cấp độ khác nhau, tác giả tiểu thuyết *Tây du ký* đã thể hiện khá đầy đủ những khát vọng chính đáng của con người, đồng thời tập trung vào cuộc đấu tranh cho cái chữ “thọ” khó khăn kia. Khát vọng trường sinh bất tử, gắn với mô-típ chinh phục cái chết phổ biến trong thần thoại thế giới, không chỉ được thể hiện tập trung ở nhân vật Tôn Ngộ Không, mà còn được thể hiện ở hầu hết các nhân vật khác trong *Tây du ký*. Trong đó, tính chính đáng thể hiện ở ranh giới phân biệt giữa thần thánh và yêu quái trong việc theo đuổi mục tiêu này của cuộc đời: một bên bằng sự tu luyện bản thân kiên trì, gian khổ; một bên bằng việc xâm phạm hạnh phúc, thậm chí đe dọa, cướp đoạt sinh mạng của kẻ khác. Vì vậy, có thể coi *chinh phục cái chết*, cùng với câu hỏi: “đâu là giới hạn tính chính đáng của việc truy cầu hạnh phúc” là những chủ đề phụ của tiểu thuyết *Tây du ký*.

Mối tương quan giữa hệ thống hình tượng kỳ ảo với những vấn đề cốt lõi của đời sống hiện thực cũng góp phần soi sáng chủ đề của *Tây du ký*. Đại đa số công chúng, khi

chúng kiến cảnh đại náo thiên cung thì lấy làm sung sướng thoả mãn vì hình tượng Tôn Ngộ Không đã nói lên được niềm ước mơ tự do, khát vọng “tháo cũi sổ lồng” của họ; khi nhìn vào những ưu khuyết điểm của Bát Giới lại cảm thấy thích thú vì những ưu khuyết điểm ấy cũng là những ưu khuyết điểm thường thấy của chính họ... Những vấn đề của xã hội nhân gian (thiên tai, trộm cướp, xung đột tôn giáo, chính trị hắc ám...) được nói đến trong tác phẩm là những vấn đề không những thiết thân đối với con người đương thời mà còn thiết thân đối với nhân loại nói chung ở nhiều thời đại, kích thích mạnh mẽ cảm quan hiện thực ở người đọc.

Về kết cấu, đáng chú ý là việc liên kết nhân vật, sự kiện theo quan hệ nhân quả. Nhân quả trong *Tây du ký* không đơn giản như trong truyện dân gian mà phong phú, phức tạp hơn, bao gồm cả logic phát triển tất yếu của nhân vật, sự kiện, và biểu hiện của tư tưởng luân hồi, nghiệp báo. Đọc *Tây du ký*, ai cũng có thể cảm nhận được những họa, phúc có vẻ bất ngờ đều có căn nguyên ở thiện, ác của các nhân vật hay sự “sắp đặt” của Phật tổ và Bồ tát.

Xem xét vai trò của tình tiết “Thủ kinh duyên khởi”, ta thấy rất rõ kiểu quan hệ nhân quả này. Đây là tình tiết mà người đọc thường xem nhẹ nhưng nhờ nó mà hai câu chuyện “Đại náo thiên cung” và “Tây Thiên thủ kinh” được gắn kết một cách hữu cơ, tạo nên mối quan hệ thống nhất nội tại của toàn bộ tác phẩm. Tình tiết này bắt đầu từ sự kiện Phật tổ nói rõ tôn chỉ của việc lấy kinh, Quan Âm phụng chỉ sang phương Đông, khuyến thiện quái sông Lưu Sa, quái lợn núi Phúc Lăng, và Tôn Ngộ Không thần thông quảng đại, thậm chí giải cứu cho cả con rồng bị tội treo trên không để sau này biến thành ngựa cưỡi cho người lấy kinh, rồi thẳng đến Tràng An tìm được Huyền Trang đi lấy kinh. Theo đó, một loạt sự kiện kỳ lạ xảy ra dẫn đến cốt truyện Tây Thiên thủ kinh: chết đi sống lại, mượn xác nhập hồn, oan hồn đòi mạng... Tất cả đều liên quan đến chuyện sống - chết, thọ - yếu, điều mà Tôn Ngộ Không quan tâm hàng đầu khi rời núi Hoa Quả, chống bè vượt biển đi tầm sư học đạo trường sinh.

Đặc biệt, *Tây du ký* là một tiểu thuyết thần ma nên tính tượng trưng của nó rất rõ nét, tồn tại ở cả hai bình diện: tôn giáo và xã hội. Chiếc vòng kim cô vừa tượng trưng cho giới luật Phật giáo, và “một thứ quyền lực của Đường Tăng”; vừa có thể suy rộng ra, tượng trưng cho luật lệ của một tổ chức mà người tham gia phải tuân thủ, và rộng hơn nữa, hàm nghĩa rằng một khi đã vào vòng rồi thì sẽ không dễ gì thoát ra được. “Chân kinh” vừa có nghĩa là kinh gốc, nguyên bản; vừa tượng trưng cho chân lý, quá trình sang Tây Thiên lấy kinh tượng trưng cho quá trình đi tìm chân lý. Tám một nạn của Đường Tăng vừa là sự thể hiện bằng hình thức kỳ ảo tư tưởng về quá trình tiệm tu và đốn ngộ của môn đồ Phật giáo Thiền tông; vừa biểu thị triết lý về quá trình tu dưỡng rèn luyện tự giác, sự trải nghiệm cá nhân để đạt đến chân lý, đồng thời tượng trưng cho những khó khăn gian khổ không thể tránh khỏi trên hành trình tiến hoá của con người.

Về ngôn từ, quả là trong *Tây du ký*, đặc biệt là trong các đoạn thi từ, vận văn, xuất hiện nhan nhản các khái niệm, thuật ngữ Phật giáo (Phật, Pháp, Tăng, Tam Bảo, tháp, sắc, không, tâm, tính, ngộ, thiên, thất tình, lục tặc, lục đạo, luân hồi...), Đạo giáo (thần tiên,

chân nhân, tồn thần, luyện khí, âm dương, ngũ hành, kim công, mộc mẫu, hoàng bà...). Nhưng những thuật ngữ ấy thường được sử dụng theo nghĩa thông tục và hoàn toàn không theo một trật tự, hệ thống nào. Nhìn từ cấp độ chỉnh thể, có thể thấy những thuật ngữ chủ yếu chi phối việc khắc họa nhân vật trong *Tây du ký* là *tâm, ngộ, tham, sân, si*. Trong các nhân vật thuộc nhóm Tứ chúng tinh kinh, trừ Sa Tăng vốn mang đặc tính của “thổ” (đất), ít khi bộc lộ cá tính, ba nhân vật còn lại đều có thể dùng ngay ngôn ngữ Phật giáo để khái quát đặc trưng tính cách cơ bản nhất: Tam Tạng thiên về “si”, Ngộ Không thiên về “sân”, Bát Giới thiên về “tham”. Theo giáo lý nhà Phật, *Pháp* (chân lý hay trật tự, con đường hay sự chính đáng) có thể bị phá hủy bởi ba “chất độc” hay “sự ô uế” tham, sân, si này, người tu hành Phật giáo nhất thiết phải dứt bỏ. Vậy mà thầy trò Đường Tăng là đệ tử nhà Phật, lại đều mang đậm những “chất độc” đó trên mình, và cuối cùng đều thành chính quả (*thành chân*). Điều này càng chứng tỏ tác giả không hề “tuyên dương Phật pháp”, và *Tây du ký* càng không phải là “sổ tay tôn giáo”, mà thực sự chỉ là một bộ tiểu thuyết thần ma, “dĩ chân vi mỹ, dĩ ảo vi kỳ” (lấy cái chân thực làm cái mỹ, lấy cái ảo làm cái kỳ).

3. KẾT LUẬN

Đa chủ đề là một đặc điểm cơ bản của tiểu thuyết *Tây du ký*. Cần phải từ lý luận chỉnh thể mà xem xét hệ thống chủ đề của tác phẩm. Thừa nhận tính đa chủ đề của *Tây du ký* không có nghĩa là cắt nghĩa nó một cách chủ quan, phiến diện mà là khẳng định tính phong phú về phương diện văn hóa thẩm mỹ của nó, vì thế phải căn cứ chủ yếu vào biểu hiện cụ thể của hình tượng trong tác phẩm. Chủ đề của tiểu thuyết *Tây du ký* có thể được nhận thức trên cả ba cấp độ: cấp độ hình tượng, cấp độ kết cấu và cấp độ ngôn từ. Ở cấp độ chỉnh thể, có thể xác định chủ đề chính của *Tây du ký* là cuộc đấu tranh ngoan cường chống lại các thế lực đen tối, chiến thắng thiên tai, nhân họa vì tự do, tự tại, vì cuộc sống hạnh phúc, vì chân lý, chính nghĩa của nhân dân; đồng thời, có thể coi chinh phục cái chết, và giới hạn tính chính đáng của việc truy cầu hạnh phúc là những chủ đề phụ.

LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ngô Thừa Ân (1988), *Tây du ký*, tập 1, (Người dịch: Như Sơn, Mai Xuân Hải, Phương Oanh, Người giới thiệu: Lương Duy Thứ), Nxb. Văn học, Hà Nội.
- [2] Ngô Thừa Ân (1961), *Tây du ký*, tập 1, (Thụy Đình dịch, Chu Thiên hiệu đính), Nxb. Phổ thông, Hà Nội.
- [3] Trần Lê Bảo, Nguyễn Bích Hà (1991), *Tây du ký và những mẫu đề thần thoại*, Tạp chí Văn hoá dân gian (4), tr. 68-70.
- [4] Trần Lê Bảo (1998), *Lại bàn về mẫu đề thần thoại trong Tây du ký*, Tạp chí Văn hoá dân gian (4), tr. 55-59.
- [5] Lý Duy Côn (Chủ biên) (1997), *Trung Quốc nhất tuyệt*, (Trương Chính, Phan Văn Các, Ông Văn Tùng, Nguyễn Bá Thính dịch), Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
- [6] Lê Anh Dũng (1995), *Giải mã truyện Tây du*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

- [7] Trần Xuân Đề (1998), *Tiểu thuyết cổ điển Trung Quốc*, Nxb. Giáo dục, TP. Hồ Chí Minh.
- [8] Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (Đồng chủ biên) (2004), *Từ điển thuật ngữ văn học*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [9] Phương Lưu (chủ biên), Trần Đình Sử, Nguyễn Xuân Nam, Lê Ngọc Trà, La Khắc Hòa (1996), *Lí luận văn học* (tái bản lần thứ hai), Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [10] Ngô Nguyên Phi (1998), *Lược khảo về Tây du ký*, Tập 1, Nxb. Tổng hợp Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh.
- [11] Nguyễn Khắc Phi (Chủ biên), Lưu Đức Trung, Trần Lê Bảo (2002), *Lịch sử văn học Trung Quốc*, Tập II, Nxb. Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [12] Phan Quân (1962), *Tây du ký bình khảo*, Nhà sách Khai trí, Sài Gòn.
- [13] 里悔吾 (1997), *中國小說史漫稿*, 湖北教育出版社, 湖北.
- [14] “西游記文華學刊”編委會 (1998), *西游記文華學刊*, (1), 北京.
- [15] 蔡鉄鷹 (1998), *西游記之謎*, 中州古籍出版社, 鄭州.

ABOUT MULTI-TOPICS OF *JOURNEY TO THE WEST* NOVEL

Trinh Dinh Ha

ABSTRACT

Based on the introduction of the Chinese and Vietnamese researchers' opinions on the topics of "Journey to The West" novel, the article aims to shape understanding and explain the theme of the work with two main points: Firstly, multi-topic is a basic feature of "Journey to The West" novel. Secondly, it is necessary to consider the subject system of the work from a comprehensive theory. From the entire level, it is possible to determine the main theme of the Journey to the West as the tenacious struggle against the dark forces and disasters for freedom, happiness, truth and righteousness of humans; at the same time, it can be seen that the conquest of death the limit in the legitimate pursuit of happiness are sub-themes.

Key words: *Structure, multi-topics, novel, Journey to The West.*